

Số: 88/2022/QĐST-DS

Đức Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 423/2022/TLST – DS ngày 04 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Huỳnh Xuân H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp An Đ, xã An Ninh Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1981.

- Ông Cao Hữu S, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: ấp An Đ, xã An Ninh Đ, huyện C, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ hui: vợ chồng bà Nguyễn Thị Bé H và ông Cao Hữu S còn nợ bà Huỳnh Xuân H số tiền 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng).

Về nghĩa vụ trả nợ, trách nhiệm liên đới và thời hạn trả nợ: bà Nguyễn Thị Bé H và ông Cao Hữu S có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Xuân H số tiền hui còn nợ là 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng), kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành

xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Cao Hữu S và bà Nguyễn Thị Bé H phải chịu 1.325.000 đồng (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do nguyên đơn là bà Huỳnh Xuân H thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, nên không hoàn tiền tạm ứng án phí lại cho bà Huỳnh Xuân H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vụ